

Số: /KH-UBND

Hải Phòng, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật tại thành phố Hải Phòng

Thực hiện Kế hoạch triển khai tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật ban hành kèm theo Quyết định số 5/QĐ-BCĐ ngày 10/4/2026 của Ban Chỉ đạo tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật; Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng ban hành Kế hoạch triển khai tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật tại thành phố Hải Phòng như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Xác định nội dung các công việc, thời hạn, tiến độ hoàn thành, trách nhiệm của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố, các cơ quan khác đã chủ trì soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố (các sở, ban, ngành), Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu và các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan trong việc tổ chức triển khai tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật.

b) Việc ban hành Kế hoạch là cơ sở để chỉ đạo, đôn đốc các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan tổ chức triển khai tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật.

2. Yêu cầu

a) Kế hoạch phải bám sát Kế hoạch triển khai tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật ban hành kèm theo Quyết định số 5/QĐ-BCĐ ngày 10/4/2026 của Ban Chỉ đạo tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, tuân thủ đầy đủ các quy định pháp luật về rà soát, tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 87/2025/QH15.

b) Phát huy vai trò chủ động, tích cực và trách nhiệm của cấp ủy, người đứng đầu các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan, đơn vị, tổ chức chỉ đạo trực tiếp và chịu trách nhiệm về kết quả tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi quản lý; bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ, hiệu quả giữa các cơ quan, đơn vị, tổ chức trong quá trình thực hiện tổng rà soát

hệ thống văn bản quy phạm pháp luật.

c) Bảo đảm việc chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc tổ chức thực hiện nhiệm vụ tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật được kịp thời, hiệu quả, chất lượng. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin hỗ trợ thực hiện tổng rà soát, đề xuất giải pháp hoàn thiện hệ thống pháp luật.

II. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI TỔNG RÀ SOÁT

Đối tượng, phạm vi tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật tại thành phố là toàn bộ các văn bản quy phạm pháp luật do các cơ quan nhà nước, người có thẩm quyền ban hành còn hiệu lực và các văn bản quy phạm pháp luật đã được ban hành nhưng chưa có hiệu lực thuộc trách nhiệm rà soát của các cơ quan **tính đến hết ngày 31/10/2026**.

Lưu ý:

- Văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực một phần, văn bản quy phạm pháp luật bị tạm ngưng hiệu lực toàn bộ hoặc một phần cũng thuộc đối tượng, phạm vi tổng rà soát.

- Tập hợp đầy đủ văn bản quy phạm pháp luật trong các trường hợp có sự sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước và thay đổi về địa giới đơn vị hành chính.

- Các văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp huyện đã ban hành trước khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp đang còn hiệu lực trên địa bàn cũng thuộc đối tượng, phạm vi tổng rà soát.

III. NỘI DUNG, TIẾN ĐỘ CÔNG VIỆC

1. Trách nhiệm rà soát của các cơ quan, đơn vị

a) Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố, các cơ quan khác đã chủ trì soạn thảo văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố:

Chủ trì, phối hợp với Ban pháp chế Hội đồng nhân dân thành phố, Sở Tư pháp và các cơ quan liên quan thực hiện rà soát văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố có nội dung thuộc lĩnh vực phụ trách của cơ quan mình, gồm:

- Văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng (cũ) và tỉnh Hải Dương ban hành trước ngày 01/7/2025.

- Văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng (mới) sau hợp nhất ban hành từ 01/7/2025 đến hết ngày 31/10/2026.

Lưu ý: Sở, ngành sau khi sắp xếp tổ chức bộ máy (hợp nhất) có trách nhiệm

tập hợp, rà soát đầy đủ văn bản quy phạm pháp luật do các sở, ngành trước khi sắp xếp trình cơ quan có thẩm quyền ban hành, trừ các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến lĩnh vực quản lý nhà nước được chuyển giao cho các sở, ngành khác.

b) Ủy ban nhân dân cấp xã:

- Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu mới sau hợp nhất có trách nhiệm rà soát: văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cấp xã ban hành, gồm:

+ Văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân của các xã, phường, thị trấn cũ trước hợp nhất ban hành.

+ Văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân của xã mới sau hợp nhất ban hành.

- Thực hiện rà soát văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp huyện ban hành (trước khi sắp xếp địa giới hành chính theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp) đang còn áp dụng trên địa bàn cấp xã.

c) Sở Tư pháp:

- Hướng dẫn, đôn đốc các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện rà soát văn bản quy phạm pháp luật.

- Hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan có liên quan rà soát các văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp huyện (trước khi sắp xếp địa giới hành chính theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp) đang còn áp dụng trên địa bàn.

- Tổng hợp, kiểm tra, lập Danh mục tổng thể các văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp huyện đã ban hành còn hiệu lực trên địa bàn, gồm:

+ Văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp huyện ban hành (trước khi sắp xếp địa giới hành chính theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp) đang còn áp dụng trên địa bàn cấp xã;

+ Văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp huyện (trước khi sắp xếp địa giới hành chính theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp) ban hành không còn áp dụng trên địa bàn nhưng chưa được xử lý.

2. Tổ chức truyền thông, thông tin rộng rãi về mục đích, yêu cầu, vai trò, ý nghĩa, tình hình, kết quả tổng rà soát, giải pháp hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật

- Nội dung: Xây dựng, đăng tải các bài viết về Tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật (Phân tích, bình luận, giới thiệu mục đích, yêu cầu, vai trò, ý nghĩa, tình hình, kết quả tổng rà soát, giải pháp hoàn thiện hệ thống văn bản

quy phạm pháp luật; cập nhật các thông tin, văn bản, tài liệu phục vụ triển khai nhiệm vụ tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật và thông tin kết quả tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật) trên Cổng/Trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị.

- Cơ quan chủ trì: Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã.
- Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ và theo yêu cầu công việc.

- Sản phẩm: Nội dung thông tin về mục đích, yêu cầu, vai trò, ý nghĩa, tình hình, kết quả tổng rà soát, giải pháp hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật được thể hiện với các hình thức phù hợp, đa dạng, phong phú.

3. Hướng dẫn tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật

a) Ban hành văn bản hướng dẫn việc tổ chức thực hiện tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã và cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan.
- Thời gian hoàn thành: **Trước ngày 30/4/2026** và tiếp tục cập nhật trong quá trình thực hiện nhiệm vụ theo yêu cầu công việc.

- Sản phẩm: Văn bản hướng dẫn về trách nhiệm, tiêu chí, cách thức tổ chức thực hiện tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật.

b) Tổ chức tập huấn, họp, hội thảo để hướng dẫn, trao đổi, cho ý kiến xử lý các khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai nhiệm vụ tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã và cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan.
- Thời gian hoàn thành: Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ theo yêu cầu công việc có thể phát sinh.
- Sản phẩm: Các hội nghị, hội thảo, tọa đàm, lớp tập huấn, văn bản hướng dẫn và các hình thức phù hợp khác theo yêu cầu công việc.

4. Thực hiện rà soát, xây dựng Báo cáo tình hình triển khai, kết quả tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật

a) Rà soát, báo cáo tình hình triển khai, kết quả tổng rà soát đối với các

văn bản địa phương

- Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã căn cứ hướng dẫn rà soát của Sở Tư pháp và hướng dẫn rà soát của các bộ, ngành Trung ương đối với các vấn đề liên quan đến ngành, lĩnh vực (nếu có), thực hiện rà soát, xây dựng Báo cáo và các Phụ lục Danh mục tổng hợp kết quả rà soát, cụ thể:

+ Báo cáo tình hình, sơ bộ kết quả tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật gửi Sở Tư pháp tổng hợp: **Trước ngày 10/6/2026** (Số liệu cập nhật đến hết ngày 31/5/2026).

+ Báo cáo chính thức kết quả tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật gửi Sở Tư pháp tổng hợp: **Trước ngày 10/10/2026** (Số liệu cập nhật đến hết ngày 30/9/2026).

- Sở Tư pháp tổng hợp, xây dựng báo cáo:

+ Báo cáo tình hình, sơ bộ kết quả tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật trình Ủy ban nhân dân thành phố: **Trước ngày 05/7/2026** (Số liệu cập nhật đến hết ngày 30/6/2026).

+ Báo cáo chính thức kết quả tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật trình Ủy ban nhân dân thành phố: **Trước ngày 05/11/2026** (Số liệu cập nhật đến hết ngày 31/10/2026).

- Sản phẩm: Kết quả tổng rà soát (bao gồm Báo cáo và các Danh mục văn bản theo hướng dẫn).

b) Phối hợp tổ chức đánh giá và xây dựng Báo cáo chuyên đề về kết quả tổng rà soát và đề xuất xử lý văn bản quy phạm pháp luật

- Cơ quan chủ trì: Các sở, ban, ngành thành phố, cụ thể:

+ Tổ chức đánh giá và xây dựng Báo cáo chuyên đề về kết quả tổng rà soát và đề xuất xử lý văn bản quy phạm pháp luật để thực hiện chủ trương về đẩy mạnh phân quyền, phân cấp; phân định rõ thẩm quyền theo phương châm phát huy tính tự chủ, sáng tạo của địa phương "*địa phương quyết, địa phương làm, địa phương chịu trách nhiệm*"; ban hành quy định pháp luật tạo cơ sở pháp lý đồng bộ cho hoạt động của bộ máy chính quyền 3 cấp: Sở Nội vụ.

+ Tổ chức đánh giá và xây dựng Báo cáo chuyên đề về kết quả tổng rà soát và các đề xuất xử lý văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến thực hiện chủ trương về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia: Sở Khoa học và Công nghệ.

+ Tổ chức đánh giá và xây dựng Báo cáo chuyên đề về kết quả tổng rà soát và các đề xuất xử lý văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến thực hiện chủ trương về hội nhập quốc tế trong tình hình mới: Sở Ngoại vụ.

+ Tổ chức đánh giá và xây dựng Báo cáo chuyên đề về kết quả tổng rà soát và các đề xuất xử lý văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến tính tương thích của văn bản quy phạm pháp luật với các điều ước quốc tế mà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên: Sở Ngoại vụ.

+ Tổ chức đánh giá và xây dựng Báo cáo chuyên đề về kết quả tổng rà soát và các đề xuất xử lý văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến thực hiện chủ trương về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới: Sở Tư pháp.

+ Tổ chức đánh giá và xây dựng Báo cáo chuyên đề về kết quả tổng rà soát và các đề xuất xử lý văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến thực hiện chủ trương về hoàn thiện cấu trúc hệ thống pháp luật Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới: Sở Tư pháp.

+ Tổ chức đánh giá và xây dựng Báo cáo chuyên đề về kết quả tổng rà soát và các đề xuất xử lý văn bản quy phạm pháp luật để cắt giảm, đơn giản hóa điều kiện hành nghề, đầu tư, kinh doanh, thủ tục hành chính bất hợp lý, tạo gánh nặng chi phí tuân thủ: Sở Tư pháp, Sở Tài chính.

+ Tổ chức đánh giá và xây dựng Báo cáo chuyên đề về kết quả tổng rà soát và các đề xuất xử lý văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến thực hiện chủ trương phát triển kinh tế tư nhân: Sở Tài chính.

+ Tổ chức đánh giá và xây dựng Báo cáo chuyên đề về kết quả tổng rà soát và các đề xuất xử lý văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến thực hiện chủ trương phát triển kinh tế nhà nước: Sở Tài chính.

+ Tổ chức đánh giá và xây dựng Báo cáo chuyên đề về kết quả tổng rà soát và các đề xuất xử lý văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến thực hiện chủ trương đảm bảo an ninh năng lượng quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045: Sở Công Thương.

+ Tổ chức đánh giá và xây dựng Báo cáo chuyên đề về kết quả tổng rà soát và các đề xuất xử lý văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến thực hiện các chủ trương đột phá phát triển giáo dục và đào tạo: Sở Giáo dục và Đào tạo.

+ Tổ chức đánh giá và xây dựng Báo cáo chuyên đề về kết quả tổng rà soát và các đề xuất xử lý văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến thực hiện một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân: Sở Y tế.

+ Tổ chức đánh giá và xây dựng Báo cáo chuyên đề về kết quả tổng rà soát và các đề xuất xử lý văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến thực hiện chủ trương phát triển văn hóa Việt Nam: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân cấp xã và cơ quan, đơn

vị, tổ chức, cá nhân có liên quan.

- Sản phẩm: Báo cáo đánh giá chuyên đề của Ủy ban nhân dân thành phố gửi các bộ, ngành.

- Thời gian hoàn thành: theo yêu cầu của Trung ương.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch tổng rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật tại thành phố do ngân sách nhà nước bảo đảm, được bố trí bổ sung ngoài dự toán kinh phí chi thường xuyên năm 2026 đã được bố trí của các cơ quan, đơn vị.

Căn cứ văn bản hướng dẫn về kinh phí bảo đảm thực hiện tổng rà soát của Bộ Tài chính, Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã dự toán kinh phí cụ thể, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã:

- Căn cứ nội dung của Kế hoạch này tổ chức thực hiện, bảo đảm đúng tiến độ, chất lượng, hiệu quả nhiệm vụ được giao;

- Cử 01 đại diện Lãnh đạo cơ quan, đơn vị, 01 đại diện Lãnh đạo Phòng và 01 đầu mối cán bộ chuyên môn phụ trách triển khai thực hiện Kế hoạch (cụ thể họ và tên, chức vụ, đơn vị, điện thoại liên hệ) về Sở Tư pháp **trước ngày 30/4/2026** để tổng hợp, theo dõi.

2. Sở Tư pháp chủ trì, hướng dẫn, đôn đốc thực hiện Kế hoạch này, tổng hợp kết quả, tiến độ thực hiện và báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố.

3. Trường hợp có khó khăn, vướng mắc, các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân liên quan kịp thời trao đổi, phối hợp với Sở Tư pháp để xử lý những khó khăn, vướng mắc hoặc báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố về các vấn đề vượt thẩm quyền để xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp;
- TTTU, TTHĐNDTP;
- CT, các PCT UBNDTP;
- Bộ CHQS TP, Công an TP, Thuế TP;
- Các sở, ban, ngành TP;
- VPĐDBQH và HĐNDTP;
- UBND cấp xã;
- CVP, các PCVP UBND TP;
- Các Phòng, ban, đơn vị thuộc VPUBND TP;
- Lưu: VT, N.T.Dung.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Minh Hùng